



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Kích thước	16
Vị trí lắp đặt	bất kì
cho Ø pít tông	Ø16
Cấu trúc xây dựng	khớp nối trực
Lớp chống ăn mòn KBK	1 - ứng suất ăn mòn thấp
Tuân thủ LABS	VDMA24364-C1-L
Tính phù hợp để sản xuất pin Li-ion	Phù hợp cho sản xuất pin với giá trị Cu/Zn/Ni giảm (F1a)
Loại phòng sạch	Loại 9 theo ISO 14644-1
Nhiệt độ bảo quản	-20 °C...60 °C
Nhiệt độ môi trường xung quanh	0 °C...60 °C
Mô-men uốn tối đa	4 N m
Tải trọng dọc trục tối đa	140 N
trọng lượng sản phẩm	75 g
Kiểu gắn	với lỗ xuyên và vòng măng sông
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Vật liệu ngõng trực	Thép tôi luyện